

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2018/DS-ST.
Ngày: 28/11/2018
V/v Tranh chấp đòi lại tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC - TỈNH ĐỒNG THÁP**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hùng
2. Ông Nguyễn Văn Minh

Thư ký phiên tòa: Đặng Hoàng Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp.

Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân Thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Ly Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 510/2018/TLST-DS, ngày 14/9/2018 về việc “*Tranh chấp đòi lại tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2018/QĐST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị Ngọc T, sinh năm 1957

Trú tại: Số 333B, Khóm H, Phường K, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Bị đơn: Bà Phan Thị Đ, sinh năm 1959

Trú tại: Số 145, Khóm N, Phường K, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp;

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, các biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Phan Thị Ngọc T trình bày:

Vào năm 2008, bà T có đưa cho bà Đ số tiền 115.200.000đ để bà Đ nhận chuyển nhượng đất dùm bà T, các bên chỉ thỏa thuận miệng với nhau, không có làm giấy tờ. Tuy nhiên, tại các bản án dân sự sơ thẩm số 20/2016/DSST ngày 30/6/2016, số 37/2017/DSST ngày 14/8/2017 của TAND thành phố Sa Đéc và bản

án dân sự phúc thẩm số 236/2016/DSPT ngày 15/9/2016 của TAND tỉnh Đồng Tháp bà Đ thừa nhận là có nhận của bà T số tiền 115.200.000đ.

Trước đây, bà T chỉ khởi kiện yêu cầu bà Đ trả số tiền 97.663.000đ mà không yêu cầu gì đối với số tiền 115.200.000đ. Tuy nhiên sau đó bà T đã rút kiện không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với số tiền 97.663.000đ.

Đối với việc Đ cho rằng trước đây bà Đ có nói với bà T là sẽ đưa cho bà T 115.200.000đ với điều kiện bà T phải giữ nguyên hiện trạng phần mộ, kim tính của cha và mẹ bà Đ. Bà T xác định không có sự việc này.

Nay bà T yêu cầu bà Đ trả lại số tiền 115.200.000đ, không yêu cầu tính lãi, cũng như không yêu cầu ai khác cùng bà Đ liên đới trả tiền cho bà T. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay bị đơn bà Phan Thị Đ trình bày:

Bà Đ xác định vào năm 2008 có vay của bà T số tiền 115.200.000đ, không tính lãi suất, thời hạn vay là đến khi nào đất bà Đ được nhà nước giải tỏa, đền bù thì bà Đ sẽ trả lại tiền cho bà T, tuy nhiên các bên chỉ thỏa thuận miệng với nhau, không có làm biên nhận giấy tờ.

Nay bà Đ không đồng ý trả cho bà T số tiền 115.200.000đ, vì:

- Trước đây bà T đã khởi kiện yêu cầu bà Đ trả số tiền 97.663.000đ. Trong quá trình làm việc cũng như tại các phiên tòa trước đây bà T xác định không có yêu cầu gì đối với bà Đ về số tiền 115.200.000đ

- Ngoài ra, trước đây bà Đ có nói với bà T là sẽ trả cho bà T 115.200.000đ với điều kiện là phải để nguyên hiện trạng phần mộ, kim tính của cha, mẹ bà Đ (chỉ thỏa thuận bằng miệng, không lập biên bản), tuy nhiên bà T không đồng ý mà xác định chỉ đi kiện số tiền 97.663.000đ theo nội dung bản án 37/2017/DSST ngày 14/8/2017 của TAND thành phố Sa Đéc.

Từ những lý do trên, nay bà Đ không đồng ý trả cho bà T số tiền 115.200.000đ.

Ngoài ra bà Đ còn trình bày là có nộp đơn khởi kiện ông Phan Tiến D, bà Phan Thị Ngọc T yêu cầu ông D tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo biên nhận đã lập ngày 14/02/2009, yêu cầu bà T bồi thường chi phí di dời phần mộ, kim tính của cha mẹ bà Đ và đề nghị Tòa án giải quyết chung trong vụ kiện này.

Ý kiến của Viện kiểm sát tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa cũng như các đương sự đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

[1] Xét yêu cầu của nguyên đơn bà Phan Thị Ngọc T về việc yêu cầu bà Phan Thị Đây trả số tiền 115.200.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy: Bà T cho rằng vào năm 2008 có đưa cho bà Đ số tiền 115.200.000đ để bà Đ nhận chuyển nhượng đất thay cho bà T, nhưng bà T không có tài liệu chứng cứ gì chứng minh việc đưa tiền để cho bà Đây chuyển nhượng đất. Về phía bà Đ cho rằng số tiền 115.200.000đ là khoản tiền bà Đ vay của bà Thảo, nhưng bà Đ cũng không có giấy tờ gì chứng minh số tiền trên là tiền vay. Tuy nhiên trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, cũng tại phiên tòa hôm nay, bà Đ đều thừa nhận có nhận của bà Thảo 115.200.000đ. Như vậy tình tiết này đã được các bên thừa nhận không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và được xác định là tình tiết có thật.

[2] Đối với ý kiến của bà Đ cho rằng, trong quá trình làm việc cũng như tại các phiên tòa trước đây bà T chỉ yêu cầu bà Đ trả số tiền 97.663.000đ mà không có yêu cầu gì đối với bà Đ về số tiền 115.200.000đ. Do đó, bà Đ không đồng ý trả cho bà T số tiền 115.200.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy: mặc dù những lần khởi kiện trước đây, bà T không yêu cầu bà Đ trả số tiền 115.200.000đ mà chỉ yêu cầu trả số tiền 97.663.000đ. Nhưng không có nghĩa là bà T từ bỏ quyền của mình đối với số tiền 115.200.000đ. Hơn nữa, bà Đ cũng thừa nhận có nhận của bà T số tiền 115.200.000đ. Nay vì lý do bà T đã yêu cầu bà Đ di dời phần mộ, kim tính của cha, mẹ bà Đ mà không đồng ý trả số tiền trên cho bà T là không có cơ sở chấp nhận.

[3] Đối với ý kiến của bà Đ đề nghị Tòa án xem xét giải quyết chung trong vụ này về việc hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng giữa bà Đ và ông Phan Tiến D lập ngày 14/02/2009 và trên cơ sở xem xét hợp đồng chuyển nhượng yêu cầu bà T bồi thường chi phí di dời phần mộ, kim tính của cha mẹ bà Đ. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ kiện này bà T tranh chấp đòi lại số tiền 115.200.000đ đã đưa cho bà Đ vào năm 2008. Bà Đ cũng thừa nhận có nhận của bà T số tiền 115.200.000đ, đến nay bà Đ cũng chưa trả cho bà T. Do đó, bà Đ phải có trách nhiệm trả lại cho bà T số tiền 115.200.000đ. Đối với việc bà Đ yêu cầu Tòa án giải quyết chung hợp đồng chuyển nhượng đối với ông D, về việc yêu cầu ông D tiếp tục thực hiện thỏa thuận chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 14/02/2009 và

yêu cầu bà Đ bồi thường chi phí di dời phần mộ, kim tính của cha mẹ bà Đ. Xét thấy đây là quan hệ pháp luật tranh chấp khác, bà Đ có quyền khởi kiện ông D và bà T bằng vụ kiện dân sự khác để Tòa án xem xét theo quy định pháp luật.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị Ngọc T. Buộc bà Đ có nghĩa vụ trả lại cho bà T số tiền 115.200.000đ.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các vào Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 166 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phan Thị Ngọc T.

- Bà Phan Thị Đ trả cho bà Phan Thị Ngọc T 115.200.000đ (một trăm mười lăm triệu hai trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

* Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Phan Thị Đ nộp 5.760.000đ (năm triệu bảy trăm sáu mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp.

- Bà Phan Thị Ngọc T được nhận lại số tạm ứng án phí đã nộp 2.880.000đ, theo biên lai thu số 0004845, ngày 14/9/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND Tỉnh ĐT
- VKS ND TPSĐ
- THA Dân sự TPSĐ
- Các đương sự
- Lưu h/s

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thủy